

Số: 01/2026/QĐCNHGT-DS

Ninh Bình, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hoà giải;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ông Đặng Văn K, sinh năm 1985; Căn cước công dân số 036085024973; Cấp ngày: 07-02-2025 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; Căn cước công dân số 036185014323; Cùng có địa chỉ: Xóm H, xã G, tỉnh Ninh Bình.

- *Người bị kiện:* Ông Nguyễn Đức K1, sinh năm 1977; Căn cước công dân số 036077003257; Cấp ngày 24/4/2024 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979; Căn cước công dân số 036179014040; Cùng có địa chỉ: Xóm H, xã G, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Đức K1 và bà Nguyễn Thị D nhận nghĩa vụ trả nợ vợ chồng ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị T số tiền đã vay là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/5/2025 đến ngày 31/01/2026 theo mức lãi suất của Ngân hàng N là 60.250.000 đồng. Tổng số tiền vợ chồng ông K1, bà D phải có nghĩa vụ trả cho vợ chồng Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị T là

1.060.250.000 đồng (một tỷ không trăm sáu mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và lãi phát sinh. Vợ chồng ông K1, bà D trả cho vợ chồng ông K, bà T theo lộ trình như sau:

- Ngày 10 tháng 02 năm 2026 trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc (hai bên đã giao nhận xong).

- Trong quý 2, 3 và 4 năm 2026, mỗi quý trả 50.000.000 đồng tiền nợ gốc vào ngày 15 của tháng cuối quý (15/6/2026; 15/9/2026; 15/12/2026).

Vào ngày 15 hàng tháng (từ 15/3/2026) phải trả lãi theo số nợ còn lại theo mức lãi suất của Ngân hàng N quy định (8,4%/1 năm).

- Từ năm 2027 mỗi tháng trả 40.000.000 đồng tiền nợ gốc vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi kết thúc số nợ cùng với lãi suất (8,4%/1 năm) phát sinh của số tiền nợ gốc còn lại.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 10;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Hoàng Giang